

Bản án số: 61/2025/HSST
Ngày: 18/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - TP HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mai Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Dừa

Ông Nguyễn Sơn Hóa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Cán bộ Tòa án nhân dân Khu vực 3 - TP Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - TP Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Giang - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - TP Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2025/HSST ngày 11/8/2025 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Xuân T** - Sinh ngày 05/9/1992 tại Bắc Ninh

Nơi cư trú: Khu phố 4 C, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh (địa chỉ cũ: Khu phố 4 C, phường Đ, Thành phố T, tỉnh Bắc Ninh)

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không Trình độ văn hoá: 12/12

Nghề nghiệp, cấp bậc, chức vụ khi phạm tội: Trung úy, cán bộ Đội Hình sự Công an quận H, Hà Nội (đã bị tước danh hiệu Công an nhân dân theo Quyết định số 3729/QĐ-CAHN-PX1 ngày 12/5/2023 của Giám đốc Công an TP Hà Nội)

Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Đảng viên dự bị, đã bị xóa tên theo Quyết định số 1970-QĐ/QU ngày 10/4/2023 của Quận ủy C, Hà Nội

Con ông: Nguyễn Đình L

Con bà: Chu Thị P

Là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em

- TATS: không

- Nhân thân: Ngày 07/5/2024, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2024/HSST, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, TP Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội giả mạo trong công tác, thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2023. Ra tù về địa phương ngày 05/4/2025.

(Danh chỉ bản số 19 do Cơ quan Điều tra - Viện kiểm sát nhân dân Tối cao lập ngày 23/4/2025)

Bắt để tạm giam từ ngày 29/4/2025, hiện đang tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- *Người liên quan:* Anh Trần Ngọc T1 - SN 1983 (Vắng mặt)

HKTT (cũ): số 20, tổ 50, phường D, quận C, Hà Nội

Hiện đang chấp hành án tại trại Phân trại phạm nhân, Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (tại phường H, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc cũ)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua kiểm tra công tác khen thưởng do công dân trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, Công an thành phố Hà Nội phát hiện và chuyển cho Cơ quan Điều tra - Viện kiểm sát nhân dân Tối cao để điều tra đối với 04 hồ sơ khen thưởng giả mạo của Công an quận H, TP Hà Nội năm 2019 về việc đề nghị cấp Giấy khen cho 06 công dân là: Trần Ngọc T1, Nguyễn Văn K, Nguyễn Hoàng Q, Dương Phú Q1, Lê Văn H, Nguyễn Ánh H1.

1/ Đối với hành vi phạm tội “Giả mạo trong công tác” của Nguyễn Xuân T và hành vi “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” của Trần Ngọc T1:

Đối tượng Trần Ngọc T1 là bị án đang được hoãn thi hành hình phạt 30 tháng tù giam về tội đánh bạc và tội tổ chức đánh bạc theo Bản án hình sự phúc thẩm số 20/2016/HSPT ngày 12/6/2026 của TAND tỉnh Vĩnh Phúc. Đầu năm 2019, T1 cung cấp thông tin cá nhân và đưa số tiền 30 triệu đồng nhờ một người phụ nữ tên H2 (không rõ nhân thân) làm giúp Giấy khen của Công an thành phố Hà Nội, để làm hồ sơ xin miễn chấp hành hình phạt tù.

Năm 2019, Nguyễn Xuân T là cán bộ được phân công làm công tác tổng hợp báo cáo, văn thư của Đội Hình sự - Công an quận H, TP Hà Nội. Trường được một người bạn tên T2 (không rõ thông tin, địa chỉ cụ thể) cung cấp thông tin các nhân và nhờ giúp cho Trần Ngọc T1 có được Giấy khen của Công an thành phố Hà Nội.

Thời điểm này, Công an quận H đang điều tra vụ án gây rối trật tự công cộng xảy ra ngày 27/11/2018 tại ngã ba đường T - G thuộc phường Đ, quận H, Hà Nội. T đã lấy thông tin

vụ án rồi trực tiếp soạn thảo báo cáo thành tích đề ngày 13/01/2019 mang tên Trần Ngọc T1. T giả chữ ký của T1 và viết họ tên Trần Ngọc T1 tại báo cáo thành tích rồi tự soạn thảo tờ trình đề nghị khen thưởng đề ngày 14/01/2019. T không nhớ tự ký giả hay nhờ người khác ký giả chữ ký của ông Nguyễn Thành T3 - Phó Trưởng Công an quận H trên các tài liệu này. Sau đó T đến bộ phận văn thư lấy số tờ trình đề nghị khen thưởng số 729 và đóng dấu của Công an quận H vào tờ trình và phân xác nhận thành tích các nhân mang tên Trần Ngọc T1. T phô tô các thủ tục tố tụng vụ án, hoàn thiện hồ sơ đề nghị khen thưởng của Trần Ngọc T1 và trực tiếp giao hồ sơ khen thưởng cho ông Trịnh Đình K1 là Đội phó Đội 2 - Phòng PV05 Công an thành phố Hà Nội vào ngày 14/01/2019, nhưng không có biên bản giao nhận. Ông Trịnh Đình K1 đã thực hiện các thủ tục thẩm định, đề xuất. Kết quả Trần Ngọc T1 đã được tặng Giấy khen của Công an thành phố Hà Nội theo Quyết định số 06/QĐ-CAHN-PV05 ngày 05/3/2019.

Sau khi có Giấy khen của Giám đốc Công an thành phố Hà Nội nêu trên, ngày 24/6/2019 T1 đã làm đơn gửi đến VKSND và TAND tỉnh Vĩnh Phúc xin miễn chấp hành hình phạt tù. Theo phân công, ông Phạm Văn T4 là Kiểm sát viên - Phó Trưởng phòng 8 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã lập hồ sơ xác minh điều kiện miễn chấp hành án phạt tù đối với Trần Ngọc T1. Ngày 22/7/2019, ông Phạm Văn T4 cùng ông Nguyễn Việt V là Kiểm sát viên Phòng 8 VKSND tỉnh Vĩnh Phúc đến Công an quận H để xác minh việc Trần Ngọc T1 có thành tích lập công và được khen thưởng. Tại Công an quận Hg, Nguyễn Xuân T1 đã cung cấp cho ông V và ông Phạm Văn T4 một số tài liệu liên quan đến khen thưởng của Trần Ngọc 1, sau đó T đã ký xác nhận với tư cách Điều tra viên và đóng dấu của Cơ quan Điều tra - Công an quận H vào biên bản làm việc. Trên cơ sở kết quả xác minh, ngày 06/9/2019, VKSND tỉnh Vĩnh Phúc có Công văn số 1199/VKS-P8 đề nghị TAND tỉnh Vĩnh Phúc miễn chấp hành hình phạt tù đối với Trần Ngọc T1. Ngày 23/9/2019, TAND tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định số 02/2019/QĐ-TA miễn chấp hành hình phạt tù cho Trần Ngọc T1 với lý do được Công an thành phố Hà Nội tặng thưởng Giấy khen. Ngày 26/4/2024, TAND Cấp cao tại Hà Nội đã ra Quyết định tái thẩm số 06/2024/HS-ST tuyên hủy Quyết định miễn chấp hành hình phạt tù số 02/2019/QĐ-TA ngày 23/9/2019 của TAND tỉnh Vĩnh Phúc, để tiếp tục thi hành án phạt tù của Bản án hình sự phúc thẩm số 20/2016/HSPT ngày 12/6/2016 của TAND tỉnh Vĩnh Phúc đối với Trần Ngọc T1 theo quy định. Ngày 28/11/2024, Trần Ngọc T1 đã đến trình diện tại cơ quan có thẩm quyền, tự nguyện đi chấp hành án.

Quá trình điều tra, Nguyễn Xuân T khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của ông Trịnh Đình K1, ông Nguyễn Việt V, ông Phạm Văn T4 và những người liên quan khác; phù hợp với các Kết luận Giám định, kết quả làm việc với Công an quận H, với VKSND và TAND tỉnh Vĩnh Phúc cùng với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được.

Đối với Trần Ngọc T1 đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, đã khắc phục hậu quả của hành vi phạm tội. Quyết định miễn chấp hành hình phạt tù của T1 đã bị hủy; T1 đã tự nguyện đi chấp hành án từ ngày 28/11/2024 đối với bản án 30 tháng tù về tội đánh bạc và tổ chức đánh bạc. Về hoàn cảnh gia đình, T1 có vợ và 03 con nhỏ, bố mẹ già yếu, T1 là lao động chính trong gia đình. Xét thấy hành vi của Trần Ngọc T1 không còn nguy hiểm cho xã hội nên Cơ quan Điều tra - VKSND Tối cao căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 29 - BLHS đã ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 02/QĐ-VKSTC-C1(P1) ngày 11/7/2025 đối với Trần Ngọc T về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

2/ Đối với hành vi phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” của Nguyễn Hoàng Q:

Hồ sơ đề nghị khen thưởng của Nguyễn Hoàng Q thể hiện: Báo cáo thành tích cá nhân của Nguyễn Hoàng Q đề ngày 20/11/2019, Tờ trình số 5899/CAHBT-SCHS ngày 20/12/2019 của Công an quận H, đều được đóng dấu “CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA CÔNG AN QUẬN HAI BÀ TRUNG - TP HÀ NỘI” và bản sao Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can vụ án cướp giật tài sản, trộm cắp tài sản xảy ra ngày 14/3/2019 tại số 120 phố D, phường V, quận H, Hà Nội. Ngày 14/01/2020, Nguyễn Hoàng Q đã được Công an thành phố Hà Nội tặng giấy khen.

Kết quả điều tra xác định: vụ án cướp giật tài sản và trộm cắp tài sản nêu trên do Cơ quan CSĐT - Công an quận H phát hiện, khởi tố điều tra. Công an quận H không đề xuất khen thưởng công dân nào có thành tích tham gia phá vụ án trên; không làm hồ sơ khen thưởng cho Nguyễn Hoàng Q. Sổ công văn đi của Công an quận H thể hiện số 5899 không phải là tờ trình, mà là báo cáo kết quả kiểm tra công tác nghiệp vụ cơ bản và hồ sơ nghiệp vụ của lực lượng cảnh sát phòng cháy chữa cháy. Nguyễn Hoàng Q đã sử dụng Giấy khen nêu trên để được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi bị xét xử về tội tổ chức đánh bạc theo Bản án hình sự số 42/2020/HS-ST ngày 14/10/2020 của TAND tỉnh Quảng Bình.

Cơ quan Điều tra - VKSND Tối cao đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Hoàng Q về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều

341 - BLHS. Trong quá trình điều tra, do Q bỏ trốn và đang có lệnh truy nã nên ngày 15/7/2025, Cơ quan Điều tra - VKSND Tối cao đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 04/QĐ-VKSTC-C1(P1) đối với Nguyễn Hoàng Q, sẽ tiếp tục xử lý sau khi bắt được Q.

3/ Hành vi của những người liên quan và những nội dung khác:

3.1/ Đối với 03 hồ sơ khen thưởng cho các cá nhân Nguyễn Văn K, Dương Phú Q1, Lê Văn H, Nguyễn Ánh H1: đây là các hồ sơ khen thưởng thiết lập vào các ngày 11/12/2019, 19/12/2019, 20/12/2019 sau khi T đã chuyển công tác về Công an quận C, Hà Nội (từ ngày 03/12/2019). Kết quả điều tra và các Kết luận giám định không có đủ căn cứ xác định Nguyễn Xuân T là người ký giả chữ ký của ông Nguyễn Thành T3, không xác định được ai là người sử dụng con dấu của Cơ quan Điều tra - Công an quận H để đóng dấu lên các chữ ký giả của ông T3 tại những tài liệu trong hồ sơ này. T và các đối tượng được khen thưởng đều khai không quen biết, không nhờ T làm hồ sơ để có giấy khen. Do vậy chưa đủ căn cứ để xử lý Nguyễn Xuân T đối với 03 hồ sơ khen thưởng giả nêu trên.

- Đối với đối tượng Nguyễn Văn K (SN 1987, trú tại: số nhà 40, đường L, phường X0, thành phố B, tỉnh Bắc Giang cũ): đây là đối tượng đã được Công an TP Hà Nội tặng Giấy khen trong cùng hồ sơ đề nghị khen thưởng cùng với Nguyễn Hoàng Q nêu trên. Nguyễn Văn K đã sử dụng Giấy khen để được TAND tỉnh Bắc Giang áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi bị xét xử sơ thẩm trong vụ án tổ chức đánh bạc ngày 27/10/2021. Hành vi này của K đã bị xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2024/HSST ngày 07/5/2024 của TAND quận Cầu Giấy, TP Hà Nội về tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 1 Điều 341 - BLHS.

- Đối với Dương Phú Q1, Lê Văn H, Nguyễn Ánh H1: Kết quả điều tra xác định những người này không quen biết Nguyễn Xuân T, Trịnh Đình K1; không nhờ T, K1 làm giấy khen; không có tài liệu nào thể hiện những người này đã có hành vi sử dụng giấy khen của Công an TP Hà Nội. Do vậy không đủ căn cứ để xử lý Dương Phú Q1, Lê Văn H, Nguyễn Ánh H1 trong vụ án.

3.2/ Đối với người phụ nữ có tên H3 (địa chỉ ở khu T gần M, Hà Nội): ngoài lời khai của Trần Ngọc T1 về việc đã đưa 30 triệu đồng cho H3 để nhờ làm giấy khen, không biết Hiền có giấy khen bằng cách nào. Kết quả điều tra không xác định được địa chỉ, lai lịch người có tên Hiền nêu trên. Do vậy, không có cơ sở để điều tra, xử lý trong vụ án này.

3.3/ *Đối với các ông Lê Anh T, Trịnh Đình K1, Tạ Đức V, Bùi Công T*: là cán bộ Phòng Xây dựng phong trào - PV05 (nay là Phòng Tham mưu - PV01), Công an TP Hà Nội. Các ông này đã không thực hiện đúng quy trình khi tiếp nhận, thẩm định; đề xuất khen thưởng không đúng người, không đúng thành tích đối với hồ sơ khen thưởng nêu trên. Tuy nhiên, kết quả điều tra thể hiện các cá nhân này không biết hồ sơ khen thưởng là giả, không cố ý làm trái quy định, không có động cơ hay mục đích vụ lợi. Do vậy, không có căn cứ xác định vai trò đồng phạm với Nguyễn Xuân T. Ngày 23/11/2023, Công an TP Hà Nội đã xem xét, có Quyết định số 195/QĐ-PV01-Đ1 xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách và điều chuyển công tác đối với ông Trịnh Đình 1ý (hiện ông Ký đã nghỉ hưu). Các cán bộ có liên quan khác của Phòng PV05 đã bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ năm 2022.

3.4/ *Đối với Công an quận H, TP Hà Nội*: Việc đề các đối tượng lợi dụng sơ hở làm giả báo cáo thành tích, làm giả tờ trình, đóng dấu Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an quận H để làm hồ sơ khen thưởng giả cũng có trách nhiệm của lãnh đạo Đội hình sự, Đội phong trào; có trách nhiệm của các nhân, bộ phận quản lý con dấu, của đồng chí Nguyễn Ngọc H là Phó Trưởng Công an quận H (phụ trách công tác khen thưởng) trong công tác quản lý, xây dựng, phối hợp thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc của Công an quận. Đối với các vi phạm này xảy ra tại Công an quận H và Phòng PV05 - Công an TP Hà Nội, Cơ quan Điều tra - VKSND Tối cao đã có Văn bản kiến nghị số 54/KN-VKSTC0C1(P1) ngày 22/7/2025 gửi đến Giám đốc Công an TP Hà Nội để chỉ đạo tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm và phòng ngừa vi phạm trong công tác quản lý, lập hồ sơ, xét đề nghị khen thưởng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc và quản lý con dấu.

3.5/ *Đối với VKSND và TAND tỉnh Vĩnh Phúc (nay là tỉnh Phú Thọ)*: Quá trình lập hồ sơ, xác minh, đề nghị và ra quyết định miễn chấp hành án phạt tù đối với Trần Ngọc T1 đã không phát hiện việc Nguyễn Xuân T mạo nhận điều tra viên ký, đóng dấu đạo diện Cơ quan CSĐT - Công an quận H. Kết quả điều tra không có căn cứ xác định cá nhân có liên quan cố ý làm trái quy định của pháp luật, không có động cơ, mục đích vụ lợi nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này. Cơ quan Điều tra - VKSND Tối cao đã có các Văn bản kiến nghị số 55, 56/KN-VKSTC0C1(P1) ngày 22/7/2025 gửi đến Viện trưởng VKSND và Chánh án TAND tỉnh Vĩnh Phúc (nay là tỉnh Phú Thọ) để tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm chung trong công tác lập hồ sơ, xác minh điều kiện, đề nghị và quyết định miễn chấp hành án.

Tại bản cáo trạng số 11118/CT-VKSTC-V6 ngày 08/8/2025, VKSND Tối cao truy tố Nguyễn Xuân Trường về tội "Giả mạo trong công tác" theo các điểm b, c khoản 1 Điều 359 - BLHS 2015.

Tại phiên tòa: bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện, ăn năn hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND Khu vực 3 - TP Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố của VKSND Tối cao và đề nghị:

Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội giả mạo trong công tác. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 29/4/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra - VKSND Tối cao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tối cao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Xuân T nguyên là trung úy Đội hình sự Công an quận H, TP Hà Nội, được phân công làm công tác tổng hợp báo cáo, văn thư của đội. Năm 2019, với động cơ giúp người quen và biết được các thông tin liên quan đến các vụ án do Đội hình sự phát hiện, khởi tố, T đã lợi dụng nhiệm vụ được giao và đã làm giả các tài liệu (Báo cáo thành tích, Tờ trình) rồi giả mạo chữ ký (trong Tờ trình) của ông Nguyễn Thành T3 - Phó Trưởng Công an quận H của hồ sơ đề nghị khen thưởng của Công an quận H cho đối tượng Trần Ngọc T1 (là bị án đang được tạm hoãn thi hành án phạt tù), dẫn đến hậu quả là Trần Ngọc T1 được tặng Giấy khen của Công an thành phố Hà Nội. Đối tượng T1 đã sử dụng Giấy khen này để được miễn chấp hành hình phạt tù trái quy định của pháp luật. Như vậy, hành vi của Nguyễn Xuân T đã phạm vào tội "Giả mạo trong công tác" được

quy định tại các điểm b, c khoản 1 Điều 359 - BLHS 2015 với các tình tiết làm, cấp giấy tờ giả và giả mạo chữ ký của người có chức vụ quyền hạn. Viện kiểm sát nhân dân Tối cao truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp lý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm các hoạt động đúng đắn của cơ quan tổ chức, làm giảm sút lòng tin của người dân vào cơ quan tổ chức, gây ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả hoạt động và uy tín chung, gây ra những tác động xấu đến hoạt động công vụ. Do vậy cần thiết xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục cải tạo bị cáo. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2024/HSST ngày 07/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, TP Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội giả mạo trong công tác, do hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra sau khi bị cáo chuyển công tác từ Công an quận Hai Bà Trưng đến công tác tại Công an quận C, nên trong vụ án này không tính là tiền án, không tính tái phạm. Do vậy, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: chưa có tiền án tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã có thời gian phục vụ trong lực lượng vũ trang nhân dân, được tặng thưởng giấy khen trong công tác. Đây là các tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên có thể cho bị cáo được hưởng mức vừa phải, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về tái hòa nhập cộng đồng, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Đối với hành vi phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” của đối tượng Nguyễn Hoàng Q: Cơ quan Điều tra - VKSND Tối cao đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Hoàng Q về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 - BLHS. Trong quá trình điều tra, Q bỏ trốn và có lệnh truy nã chưa bắt được nên ngày 15/7/2025, Cơ quan Điều tra - VKSND Tối cao đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 04/QĐ-VKSTC-C1(P1) đối với Q, khi nào bắt được sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[4] Đối với hành vi của những người liên quan khác:

4.1. Đối với 03 hồ sơ khen thưởng cho các cá nhân Nguyễn Văn K, Dương Phú Q1, Lê V, Nguyễn Ánh H1: đây là các hồ sơ khen thưởng thiết lập vào các ngày 11/12/2019, 19/12/2019, 20/12/2019 sau khi Nguyễn Xuân T đã chuyển công tác về Công an quận C, Hà Nội (Trường chuyển công tác từ ngày 03/12/2019). Kết quả điều tra và các Kết luận giám định không có đủ căn cứ xác định được hành vi phạm tội của Nguyễn Xuân T, do vậy chưa đủ căn cứ để xử lý Nguyễn Xuân T.

4.2. Đối với đối tượng Nguyễn Văn K: đây là đối tượng đã được Công an TP Hà Nội tặng Giấy khen trong hồ sơ đề nghị khen thưởng cùng với Nguyễn Hoàng Q nêu trên. Nguyễn Văn K đã sử dụng Giấy khen để được TAND tỉnh Bắc Giang áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi bị xét xử sơ thẩm trong vụ án tổ chức đánh bạc ngày 27/10/2021. Hành vi sử dụng giấy khen giả này của K đã bị xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2024/HSST ngày 07/5/2024 của TAND quận Cầu Giấy, TP Hà Nội về tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 1 Điều 341 - BLHS 2015, nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

4.3. Đối với Dương Phú Q1, Lê Văn H, Nguyễn Ánh H1: Kết quả điều tra xác định những người này không quen biết Nguyễn Xuân T, không nhờ T làm giấy khen; không có tài liệu nào thể hiện những người này đã có hành vi sử dụng giấy khen của Công an TP Hà Nội. Do vậy không đủ căn cứ để xử lý Dương Phú Q1, Lê Văn H, Nguyễn Ánh H1 trong vụ án này.

4.4. Đối với người phụ nữ có tên H3: ngoài lời khai của Trần Ngọc T1 về việc đã đưa 30 triệu đồng cho H3 để nhờ làm giấy khen, không biết H3 có giấy khen bằng cách nào. Kết quả điều tra không xác định được địa chỉ, lai lịch người có tên H3 nêu trên. Do vậy, không có cơ sở để điều tra, xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

4.5. Đối với các ông Lê Anh T, Trịnh Đình K, Tạ Đức V, Bùi Công T: là cán bộ Phòng Xây dựng phong trào - PV05 (nay là Phòng Tham mưu - PV01), Công an TP Hà Nội. Các ông này đã không thực hiện đúng quy trình khi tiếp nhận, thẩm định; đề xuất khen thưởng không đúng người, không đúng thành tích đối với hồ sơ khen thưởng. Tuy nhiên, kết quả điều tra thể hiện các cá nhân này không biết hồ sơ khen thưởng là giả, không cố ý làm trái quy định, không có động cơ hay mục đích vụ lợi. Do vậy, không có căn cứ xác định vai trò đồng phạm cùng với Nguyễn Xuân T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4.6. Đối với Công an quận H, TP Hà Nội: hiện nay cơ quan này đã tinh gọn, sáp nhập; mặt khác trong quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra - VKSND Tối cao đã có văn bản kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm và phòng ngừa vi phạm chung nên Hội đồng xét xử không xem xét

4.7. Đối với VKSND và TAND tỉnh Vĩnh Phúc (nay là tỉnh Phú Thọ): Quá trình lập hồ sơ, xác minh, đề nghị và ra quyết định miễn chấp hành án phạt tù đối với Trần Ngọc T1 đã không phát hiện việc Nguyễn Xuân T mạo nhận điều tra viên ký, đóng dấu đại diện Cơ quan CSĐT - Công an quận H. Kết quả điều tra không có căn cứ xác định cá nhân có liên quan có

ý làm trái quy định của pháp luật, không có động cơ, mục đích vụ lợi nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này. Cơ quan Điều tra - VKSND Tối cao đã có các văn bản kiến nghị số gửi đến các cơ quan này để tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: hiện bị cáo đã bị tước danh hiệu Công an nhân dân, mới chấp hành xong hình phạt tù của Bản án HSST số 102/2024/HSST ngày 07/5/2024 của TAND quận Cầu Giấy, TP Hà Nội nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[6] Về vật chứng: đối với các tài liệu, vật chứng Cơ quan Điều tra đã thu thập, xét đây là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên lưu giữ trong hồ sơ vụ án

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 99 - BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Xuân T phạm tội "Giả mạo trong công tác"

Áp dụng các điểm b,c khoản 1 Điều 359; các điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: phạt **Nguyễn Xuân T 14 (mười bốn) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 29/4/2025

Về án phí: Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: áp dụng các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Về việc thi hành án: áp dụng Điều 26 - Luật Thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND TP Hà Nội
- VKSND Khu vực 3-Hà Nội
- Công an TP Hà Nội
- Cơ quan THA dân sự
Khu vực 3-Hà Nội
- Bị cáo, người liên quan
- Lưu HSVA, VP

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Mai Thu